

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2017/HSST
Ngày: 24/7/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bạch Đăng Thi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Tâm.

Bà Nguyễn Thị Bích.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Linh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang: Ông Vũ Anh Tuấn - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 24/7/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2017/HSST ngày 26/5/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2017/HSST-QĐ ngày 10/7/2017, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Đình T**, sinh năm 1970;

Nơi đăng ký HKTT: thôn Đ, xã N, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

Chỗ ở: thôn Suối Dài, xã N, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không; Con ông Vũ Đình T, sinh năm 1932 (đã chết) và con bà Đoàn Thị C, sinh năm 1942; Có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1971 và có 02 con, con lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1994; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 03/HSST ngày 14/01/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang, xử phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong bản án ngày 24/12/2011.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/02/2017 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang (Có mặt).

* Người làm chứng:

1/ Bà Vũ Thị Đ, sinh năm 1964 (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn N, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

2/ Anh Nghiêm Văn Tr, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Trú tại: Phố D, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

3/ Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1960 (Vắng mặt)

HKTT: Thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

Chỗ ở: Thôn S, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bản cáo trạng số 32/KSĐT-AN-MT ngày 24/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Vũ Đình T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự:

Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Hồi 11 giờ 15 phút ngày 08/02/2017, tại đoạn đường tỉnh lộ 295, thuộc địa phận thôn Nành, xã Việt Ngọc, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Vũ Đình T, sinh năm 1970 trú tại thôn Suối Dài, xã N, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: T tự giác lấy trong túi áo khoác bên phải đang mặc giao nộp: 01 gói ni lon màu đen, bên trong chứa một gói ni lon màu trắng, bên trong gói ni lon màu trắng chứa 02 gói ni lon màu trắng, bên trong mỗi gói ni lon đều chứa các chất cục bột màu trắng ghi là ma túy hêrôin, được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT”.

Ngoài ra còn thu giữ của T: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia có số Imei: 354 841 010 540 663; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia số Imei: 351 659 059 091 049; 01 xe mô tô không biển kiểm soát, loại xe Win, số khung: VHTWCG0H5UM000250; số máy: VHRHTZS150FMG- 100000246 và 01 áo khoác màu đen, viền trắng, trên áo có chữ “Adidas”.

Kết luận giám định số 164/KL- PC54 ngày 09/02/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: Trong 01 (một) phong bì thư có ký hiệu “QT” đã được niêm phong gửi giám định: Chất cục bột màu trắng đựng trong 02 gói ni lon màu trắng, được gói bên ngoài bằng ni lon màu trắng, ngoài cùng gói bằng ni lon màu đen đều là chất ma túy Hêrôin; có tổng khối lượng: 54,019 gam.

Quá trình điều tra Vũ Đình T khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội như sau:

Cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng, tại chợ Gió, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, T có gặp và quen một đối tượng tên Ho nhà ở Từ Sơn, Bắc Ninh. Ho đặt vấn đề mua ma túy của T; Ho và T cho nhau số điện thoại và thỏa thuận khi nào Ho mua ma túy sẽ điện thoại cho T.

Buổi trưa ngày 07/02/2017, Ho điện thoại cho T hỏi mua 03 cây ma túy Hêrôin, T bảo để T hỏi người bán ma túy đã. Sau đó, T điện thoại cho H nhà dưới thành phố Bắc Giang là người T quen biết qua bạn bè xã hội từ trước hỏi mua 03 cây ma túy Hêrôin, H nói chỉ còn 1,5 cây, giá 18 triệu đồng/01 cây và hẹn gặp nhau tại khu vực đầu cầu sắt thuộc phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Khoảng chiều tối cùng ngày, T đi xuống và đưa cho H 27 triệu đồng, H cầm tiền và chỉ T đến một cột điện gần đó lấy ma túy. Theo chỉ dẫn T đến thấy một gói ni lon màu đen, T mở ra xem thấy bên trong có 01 gói ni lon màu trắng, bên trong gói ni lon màu trắng có 02 gói ni lon màu trắng chứa ma túy Hêrôin, mua được ma túy, T đem về nhà cất giấu.

Khoảng 08 giờ ngày 08/02/2017, T điện thoại cho Ho bảo chỉ có 1,5 cây ma túy Hêrôin với giá 20 triệu đồng/01 cây. Ho đồng ý và hẹn giao dịch ở khu vực cổng làng Tón thuộc xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Sau khi điện thoại cho Ho, T đi xe mô tô cầm theo 1,5 cây ma túy ra điểm hẹn để bán cho Ho. Trên đường đi, T đi qua thôn Đ, xã N, huyện Tân Yên đón Đỗ Thị Hi, sinh năm 1960 ở thôn Suối Dài, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang là bạn của T đưa Hi đi mua điện thoại di động. Mua điện thoại xong, T đèo Hi đến khu vực cổng làng Nành, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang, T bảo Hi xuống xe và đi một mình ra gặp Ho. Khi gặp Ho, T lên xe ô tô của Ho, ngồi ở ghế phụ và đưa ma túy cho Ho kiểm tra, Ho kiểm tra và bảo ma túy kém chất lượng nên Ho không mua. T cầm số ma túy này cất vào túi áo khoác bên phải đang mặc và quay lại đón Hi đi về. Khi T và Hi đi được một đoạn thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 32/KSĐT-AN-MT ngày 24/5/2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang Truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang để xét xử đối với bị cáo Vũ Đình T có lý lịch nêu trên về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Đình T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Đình T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình T từ 16 năm đến 16 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/02/2017.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì dán kín có ký hiệu “QT”, được niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của giám định viên Hoàng Xuân Phú, bên trong có 53,504 gam mẫu vật là ma túy Hêrôin.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen có số Imei là 351 659 059 091 049, loại máy một thân, đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra của bị cáo Vũ Đình T; Tịch thu sung Quỹ nhà nước 01 xe mô tô màu đen, dạng xe Win, phía trước xe có chữ Indonesia, số khung VHTWCG0H5UM 000250, số máy VHRHTZ S150 FMG _ 100000246; Tịch thu, tiêu hủy 01 áo khoác màu đen, có viền trắng, trên áo có chữ “Adidas”.

Trả lại cho bị cáo Vũ Đình T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen, loại máy một thân, có số Imei là 354 841 010 540 663, đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị HĐXX giảm nhẹ cho bị cáo hình phạt nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên toà bị cáo Vũ Đình T thừa nhận số ma túy mà Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bị bắt quả tang, xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu được, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Hồi 11 giờ 15 phút ngày 08/02/2017, tại đoạn đường tỉnh lộ 295, thuộc địa phận thôn Nành, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Vũ Đình T, sinh năm 1970 ở thôn S, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang có hành vi bán trái phép 54,019 gam ma túy Hêrôin.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, gây tác hại lớn cho xã hội. Ma túy là hiểm họa của xã hội, là nguồn gốc phát sinh của nhiều tội phạm, có ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, kinh tế, hạnh phúc của con người. Sử dụng trái phép chất ma túy có thể dẫn đến chết người, làm lây truyền căn bệnh thể kỷ HIV-AIDS. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vì hám lời đã cố ý phạm tội, bị cáo Vũ Đình T mua bán trái phép số ma túy Hêrôin là 54,019 gam. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vũ Đình T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 194 Bộ luật hình sự.

[2] Xét về nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Đình T không có tiền án tiền sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại Điểm p, Khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[3] Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian dài, để giáo dục riêng đối với bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa tội phạm về ma túy nói chung.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì đáng giá trị, không có nhà đất, không có nghề nghiệp ổn định, đang ở nhờ nhà em gái, bản thân đang mắc nghiện nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về nguồn gốc số ma túy đã thu giữ: Theo T khai là mua của người tên H nhà dưới thành phố Bắc Giang là người T quen biết qua bạn bè xã hội từ trước và hỏi mua 03 cây ma túy Hêrôin, H nói chỉ còn 1,5 cây, giá 18 triệu đồng/01 cây và hẹn gặp nhau tại khu vực đầu cầu sắt thuộc phường Trần Phú, thành phố B, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy. Do T không biết rõ địa chỉ, nơi cư trú cụ thể của H nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý là có căn cứ.

Đối với người người đàn ông tên Ho là người mua ma túy của T, bị cáo T khai cách ngày bị bắt khoảng 01 tháng, tại chợ Gió, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang, T có gặp và quen một đối tượng tên Ho nhà ở Từ Sơn, Bắc N. Ho đặt vấn đề mua ma túy của T, Ho và T cho nhau số điện thoại và thỏa thuận khi nào Ho mua ma túy sẽ điện thoại cho T. T khai không biết tên, tuổi địa chỉ cụ thể của Ho, nên Cơ quan điều tra không xác định được nên không có căn cứ để điều tra, xử lý là có căn cứ.

Đối với Đỗ Thị Hi là người đi cùng T, Hi không biết T mua bán trái phép chất ma túy nên không phạm tội.

[5] Về xử lý vật chứng: Tổng số ma túy tổng hợp thu giữ được giám định ban đầu là 54,019 gam ma túy Hêrôin, qua giám định và bảo quản vật chứng còn lại 53,504 gam mẫu có thành phần ma túy Hêrôin đã được niêm phong là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Bắc Giang 01 xe mô tô màu đen, dạng xe Win, phía trước xe có chữ Indonesia, số khung VHTWCG0H5UM 000250, số máy VHRHTZ S150 FMG _ 100000246 để giải quyết theo thẩm quyền bởi vì xe không rõ nguồn gốc, cũng chưa có căn cứ để xác định xe thuộc quyền sở hữu của bị cáo nên HĐXX không có căn cứ để xử lý.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen có số Imei là 351 659 059 091 049, loại máy một thân, đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra của bị cáo Vũ Đình T;

Tịch thu, tiêu hủy 01 áo khoác màu đen, có viền trắng, trên áo có chữ “Adidas”. Do đây là các công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy.

Trả lại cho bị cáo Vũ Đình T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen, loại máy một thân, có số Imei là 354 841 010 540 663, đã qua sử

dụng, chất lượng không kiểm tra. Đây là tài sản riêng của bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Vũ Đình T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; Các Điều 99, 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt bị cáo Vũ Đình T 16 (mười sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 08/02/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ Đình T.

[2] Vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c; Khoản 1; Điều 41 của Bộ luật hình sự. Áp dụng Khoản 1; Điểm a, Khoản 2, Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì dán kín có ký hiệu "QT", được niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang và chữ ký của giám định viên Hoàng Xuân Phú, bên trong có 53,504 gam mẫu vật là ma túy Hêrôin hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung Quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen có số Imei là 351 659 059 091 049, loại máy một thân, đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra của bị cáo Vũ Đình T;

Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an tỉnh Bắc Giang 01 xe mô tô màu đen, dạng xe Win, phía trước xe có chữ Indonesia, số khung VHTWCG0H5UM 000250, số máy VHRHTZ S150 FMG _ 100000246 để giải quyết theo thẩm quyền

Tịch thu, tiêu hủy 01 áo khoác màu đen, có viền trắng, trên áo có chữ “Adidas”.

Trả lại cho bị cáo Vũ Đình T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu trắng đen, loại máy một thân, có số Imei là 354 841 010 540 663, đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra.

[3] Về án phí: Bị cáo Vũ Đình T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Công an tỉnh Bắc Giang;
- Cơ quan thi hành án;
- Bị cáo;
- Lưu HS, THS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã kí)

Bạch Đăng Thi